TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST-KDTM	Yên Thành, ngày 24 tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:01/2020/TLST- KDTM ngày 06 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP E

Địa chỉ: Lầu 8, tòa nhà V, số 70-72 Lê Thánh T, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Chức vụ: Tổng giám đốc

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn N - Giám đốc ngân hàng TMCP E - chi nhánh V(Chi nhánh E V)

- Ông Nguyễn Văn N ủy quền lại cho ông Vũ Ngọc T - Giám đốc phòng giao dịch Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: +/Anh Nguyễn Quốc N, sinh năm 1981

+/Chị Bùi Thị X, sinh năm 1987.

Đều trú tại: xóm X, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP E số tiền 135.103.645đ(Một trăm ba mươi lăm triệu, một trăm linh ba nghìn, sáu trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó số tiền nợ gốc là 107.208.929đ(Một trăm linh bảy triệu, hai trăm linh tám nghìn, chín trăm hai mươi chín đồng) và nợ lãi trong hạn tính đến ngày 16/03/2020 là 27.894.716đ(Bằng chữ: Hai mươi triệu bảy triệu, tám trăm chín mươi tư nghìn, bảy trăm mười sáu đồng).

Kể từ ngày 17/3/2020 anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng từng lần số: 1602-LAV 201801019 ngày 05/7/2018 của Ngân hàng TMCP E cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc nói

trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay thì lãi suất mà anh N, chị X phải phải thanh toán cho ngân hàng sẽ được điều chỉnh theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết.

Trường hợp anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X không trả nợ số tiền trên cho Ngân hàng TMCP E, thì Ngân hàng TMCP E có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An phát mại tài sản do anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X thế chấp tại Ngân hàng TMCP E để thu hồi nợ đó là thửa đất số 1902; Tờ bản đồ số: 25 xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Địa chỉ thửa đất: xóm X, xã P, huyện Y, diện tích 1091m^2; Mục đích sử dụng: Đất ở, lâu dài đã được UBND huyện Y, tỉnh Nghệ An cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: CB 048572 ngày 04/02/2016 mang anh Nguyễn Quốc N, Bùi Thị X và Tài sản gắn liền đối với thửa đất do anh N, chị X thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số: 0119/EIB.YT-TDCN/B ĐTS/18 ngày 05/7/2018.

Sau khi phát mại tài sản thế chấp, nếu tài sản thế chấp vẫn không đủ để trả nợ thì anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X phải tiếp tục trả nợ cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Về án phí: Anh Nguyễn Quốc N, chị Bùi Thị X nộp 3.377.591đ(Ba triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn, năm trăm năm chín mươi một đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP E số tiền 4.577.000đ(Tám triệu không trăm mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: 0000215 ngày 30/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Yên Thành;
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc